

Số: TVHN-208/DBQG

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

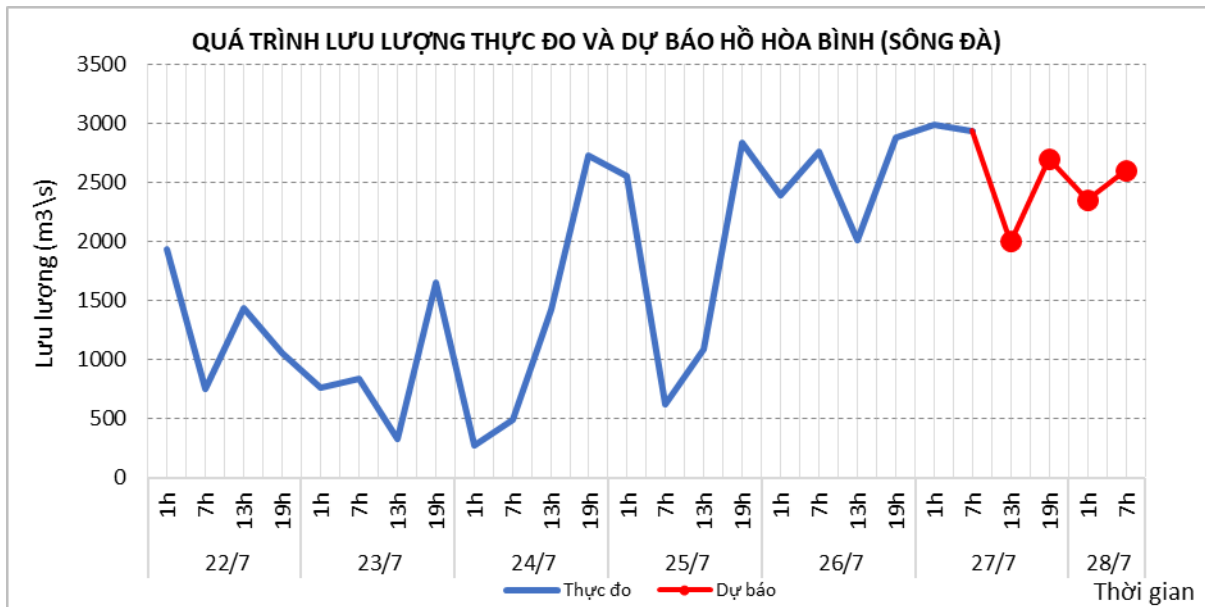
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Việt Bắc:

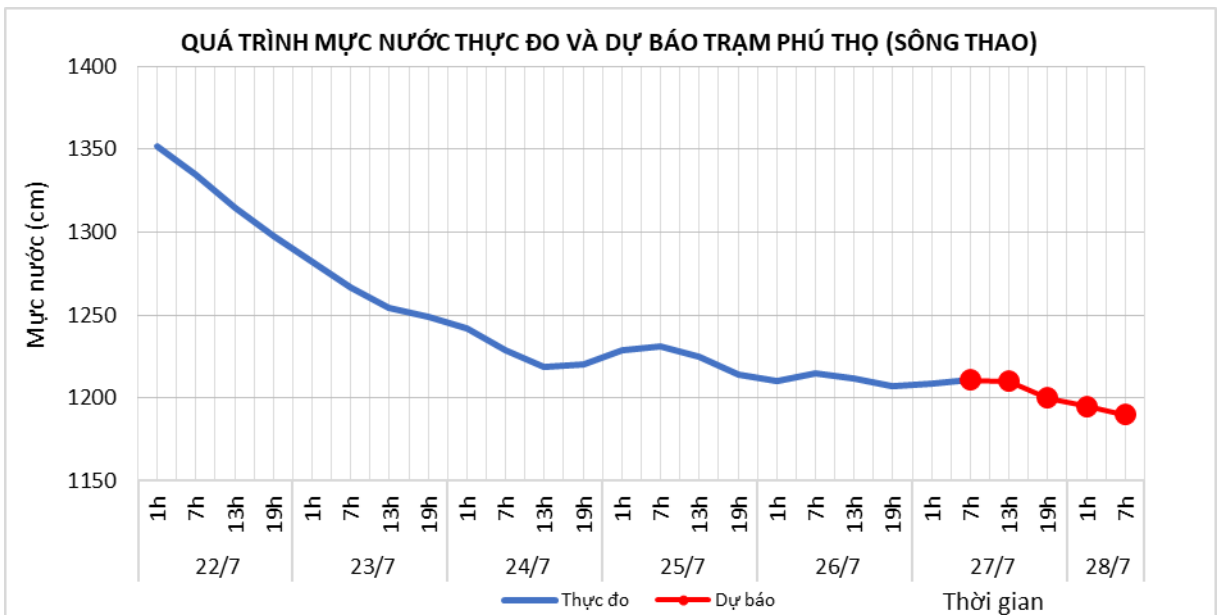
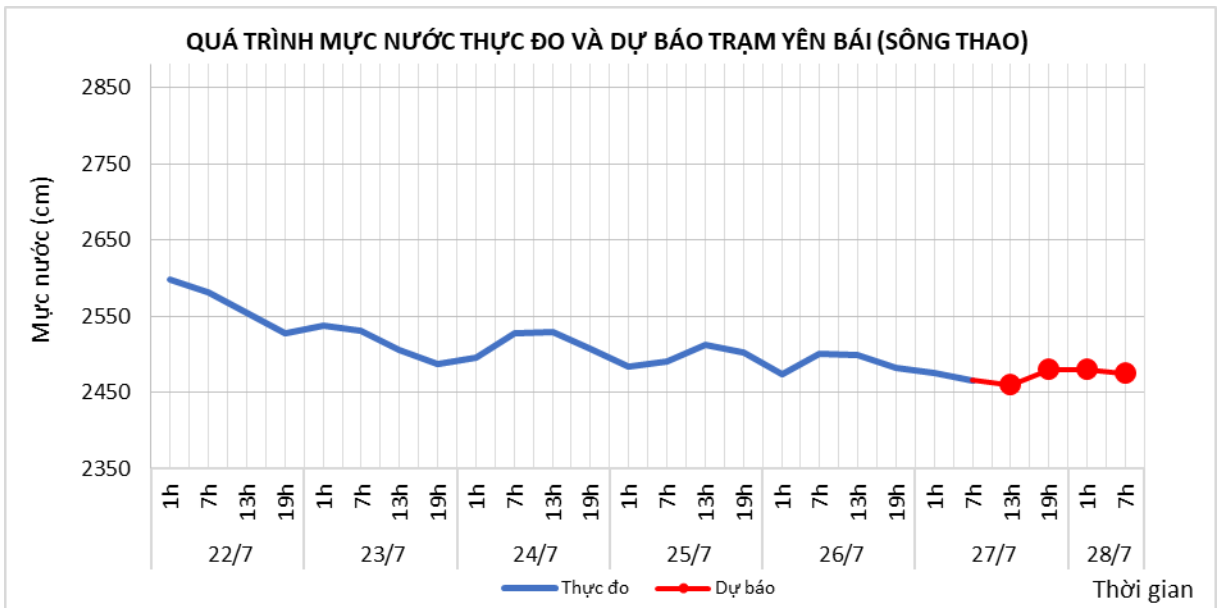
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



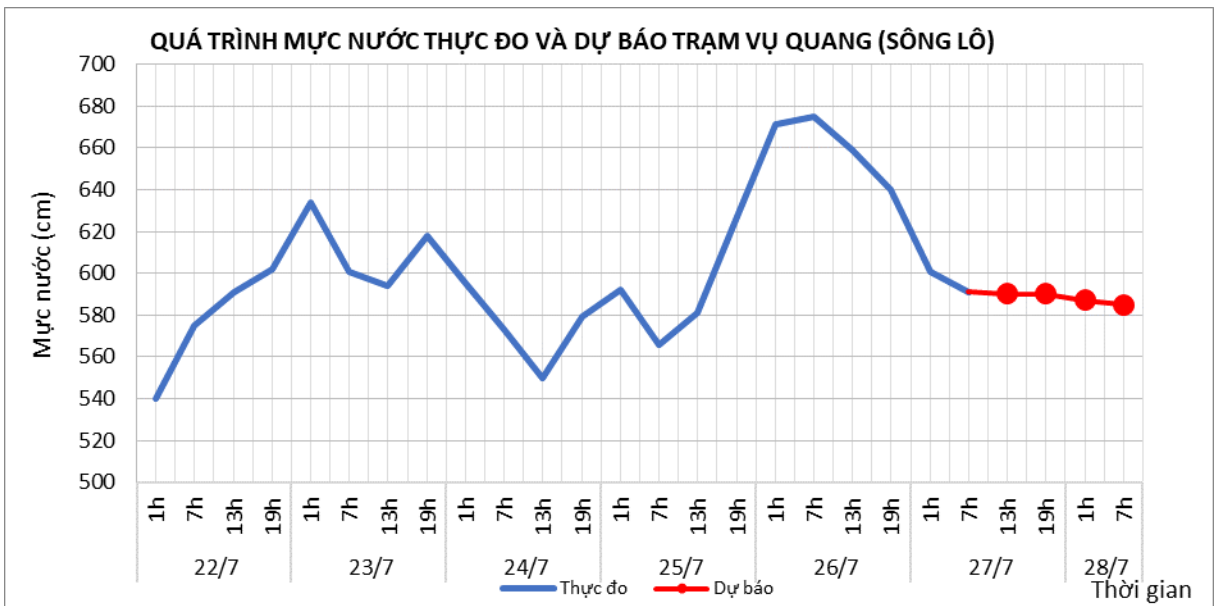
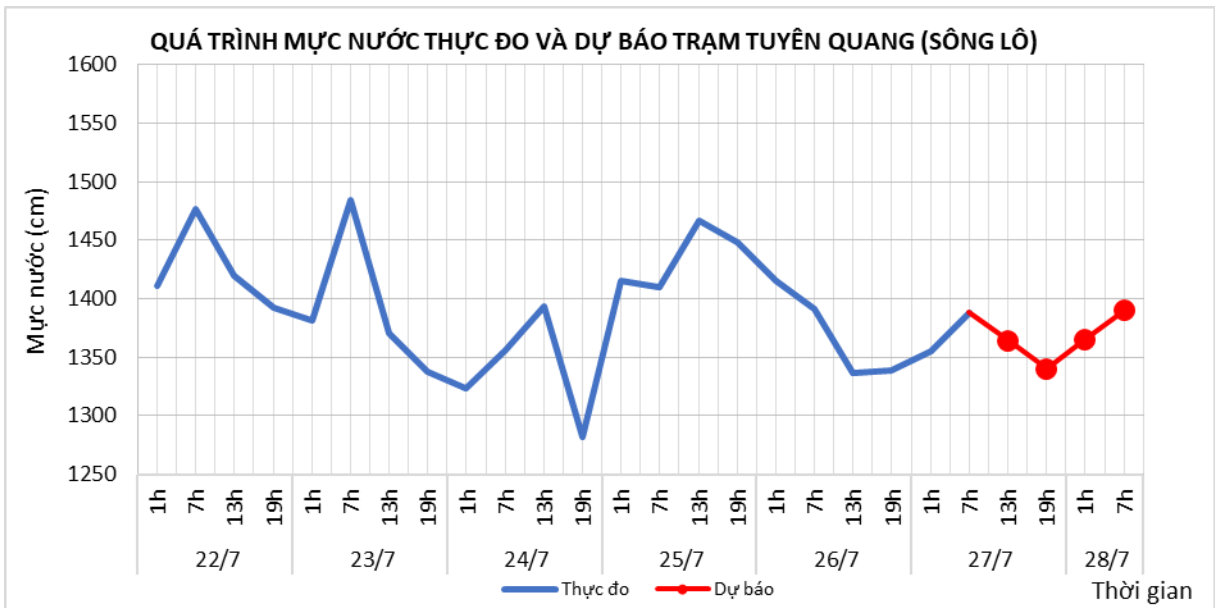
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

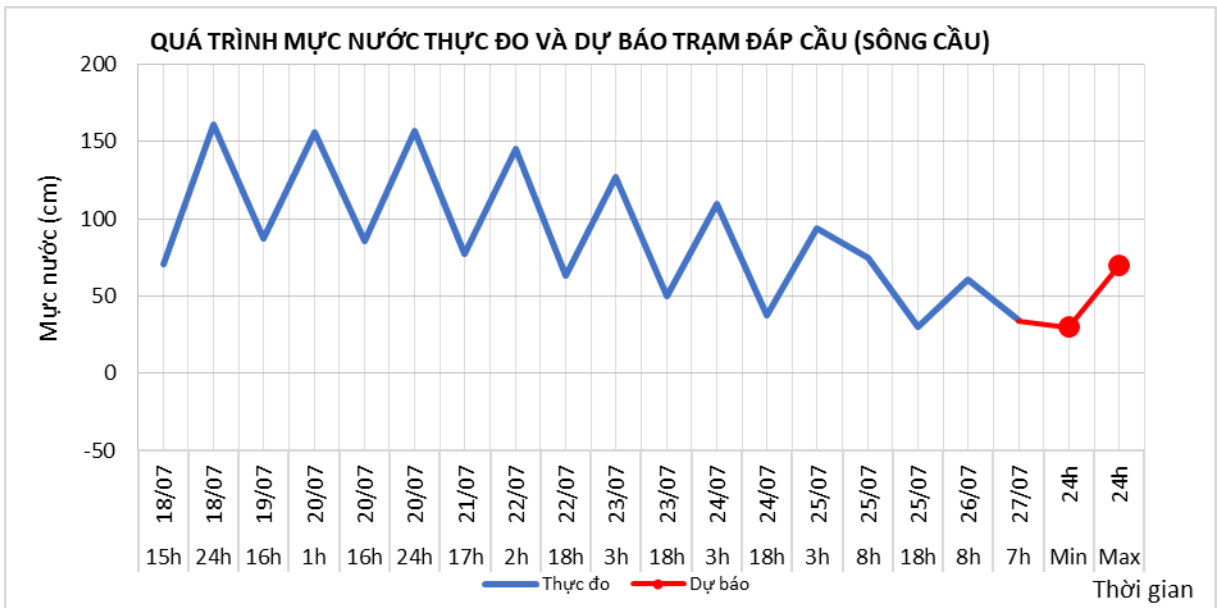
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



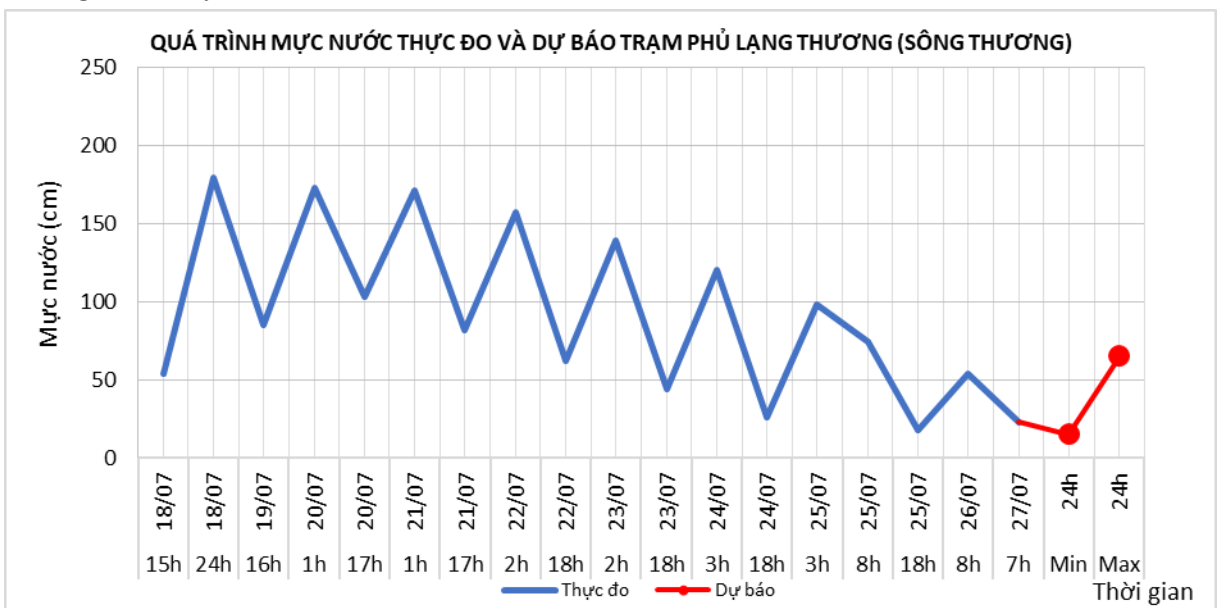
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



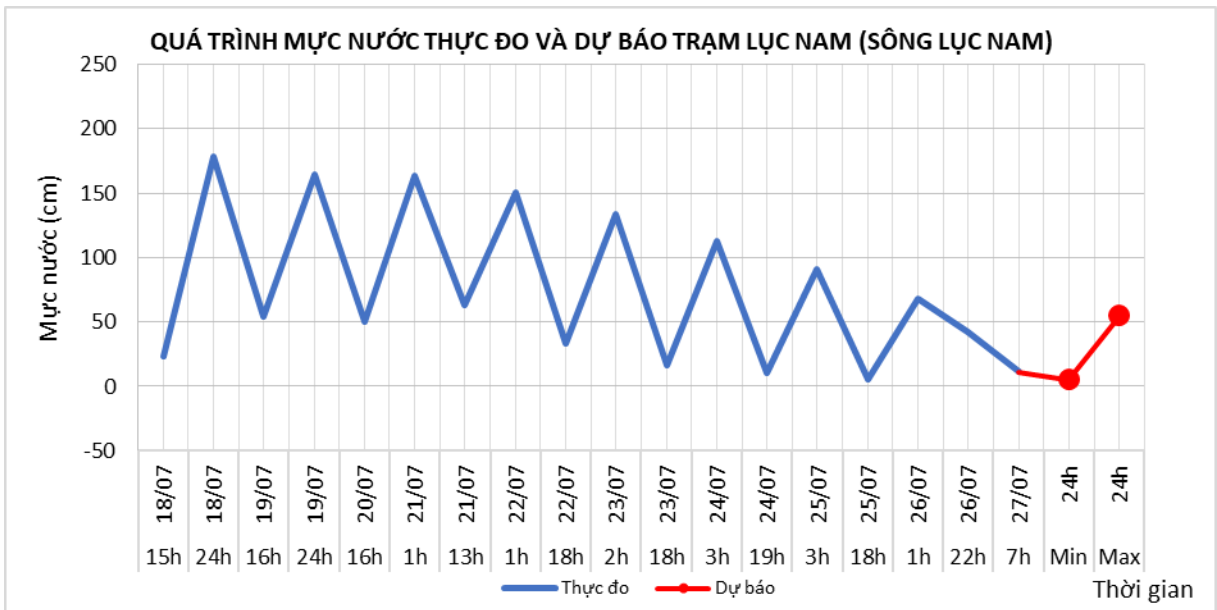
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

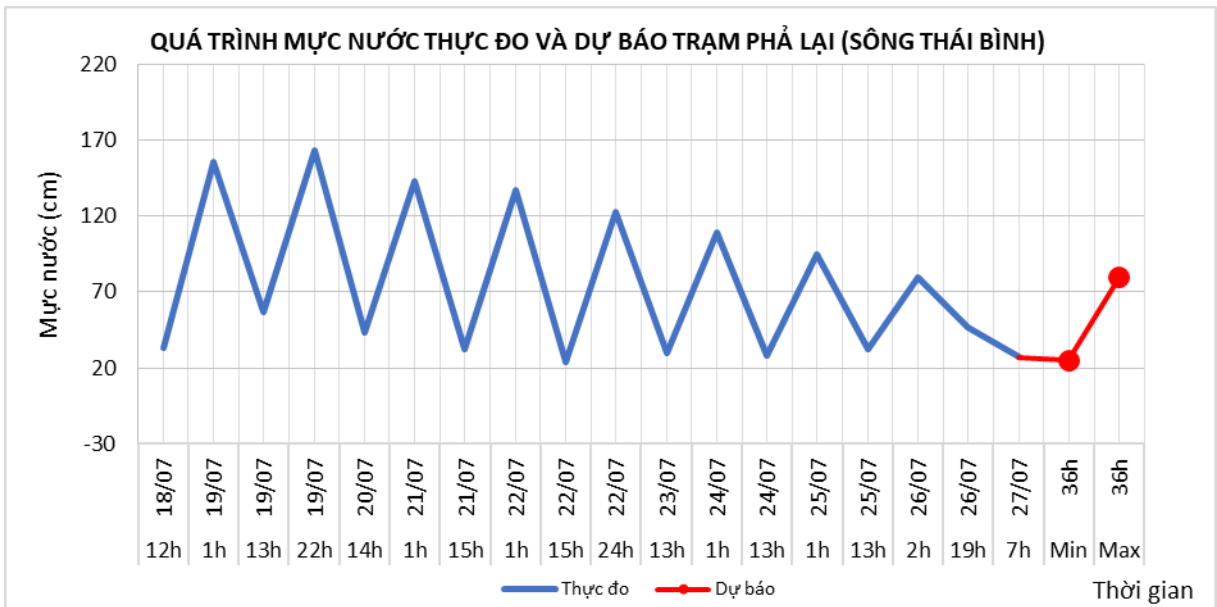
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 0,8m và thấp nhất ở mức 0,25m.



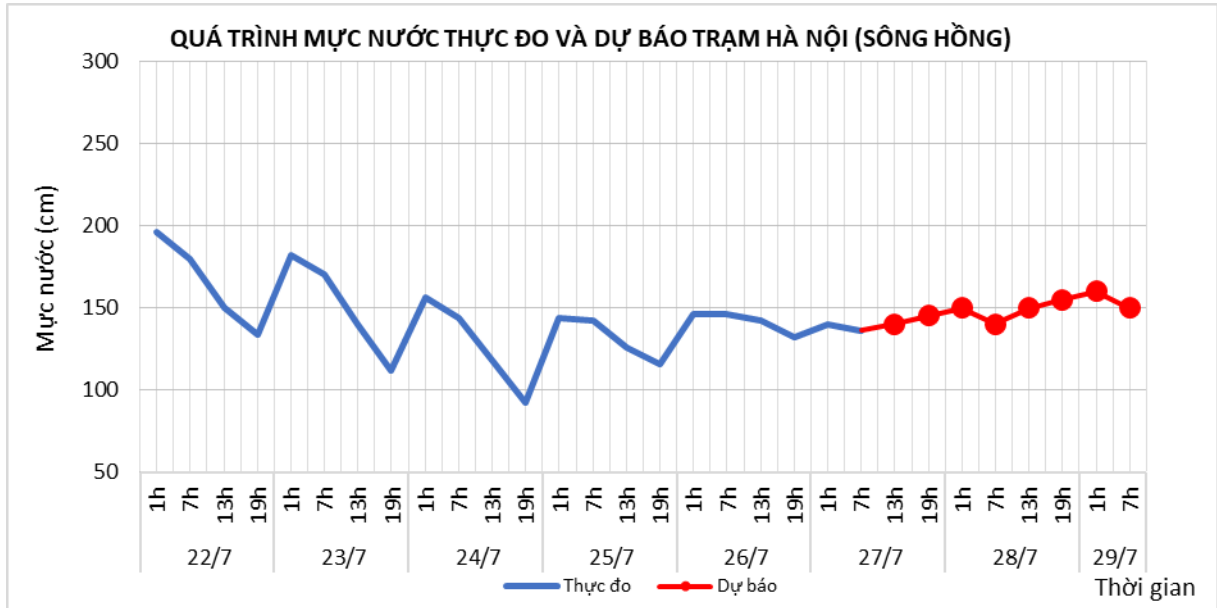
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/27/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,36m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/29/07, mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,50m.



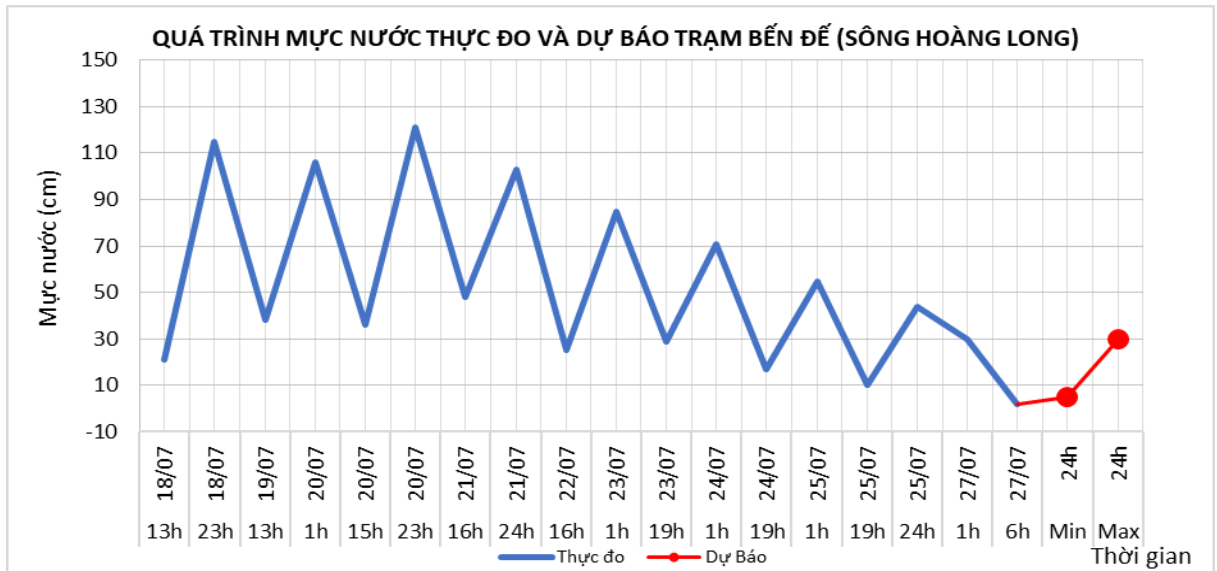
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

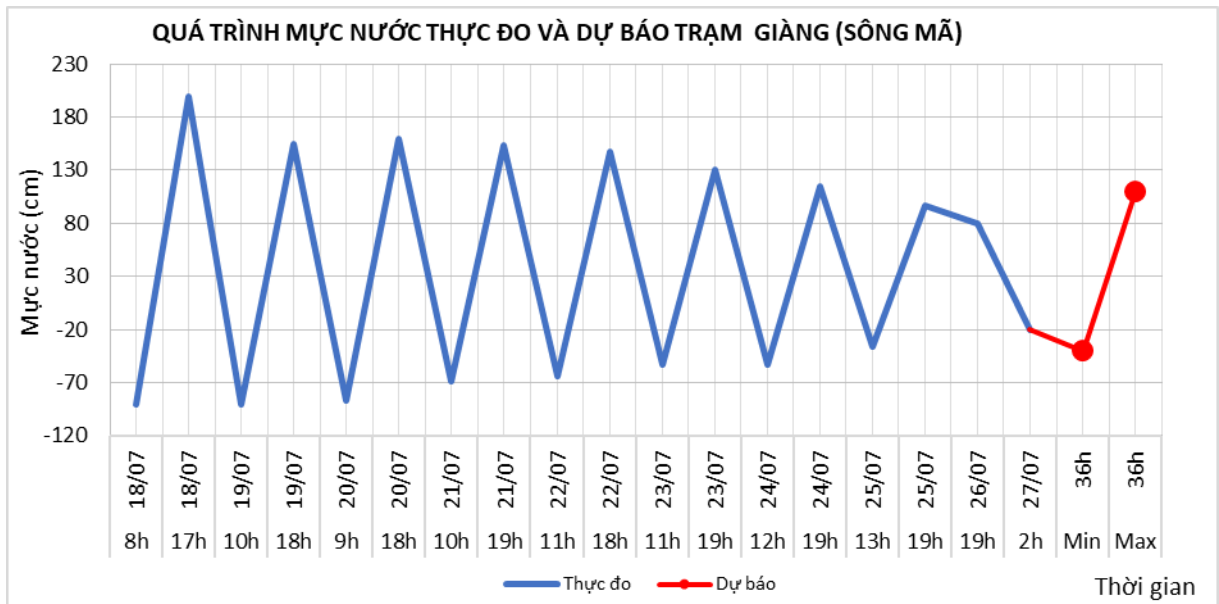
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã xuống dần, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



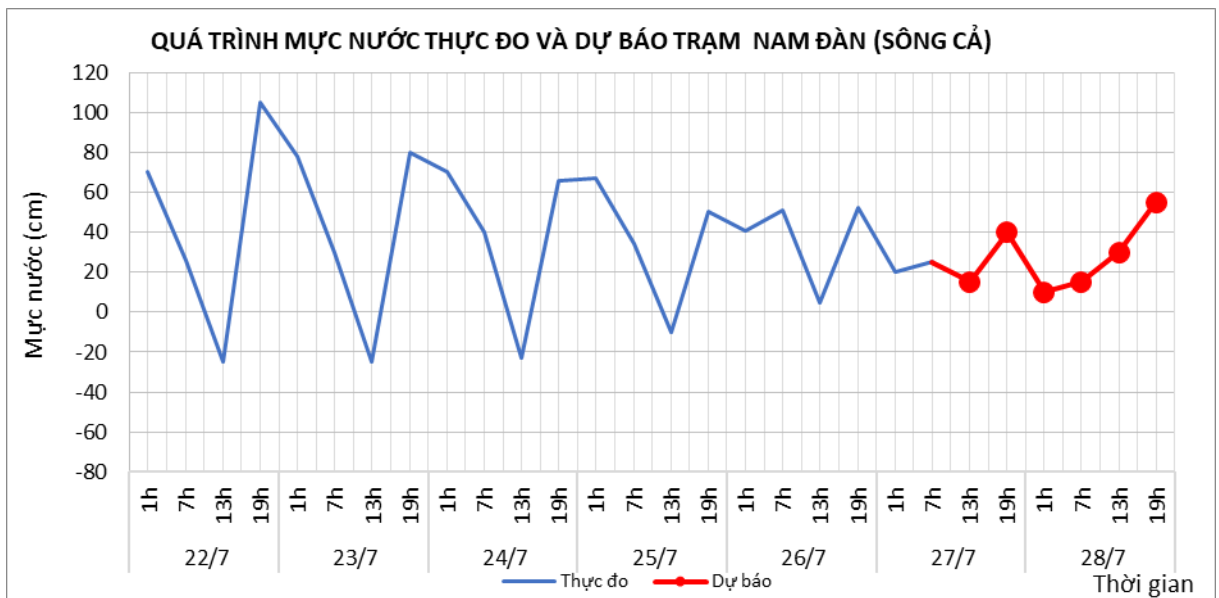
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.



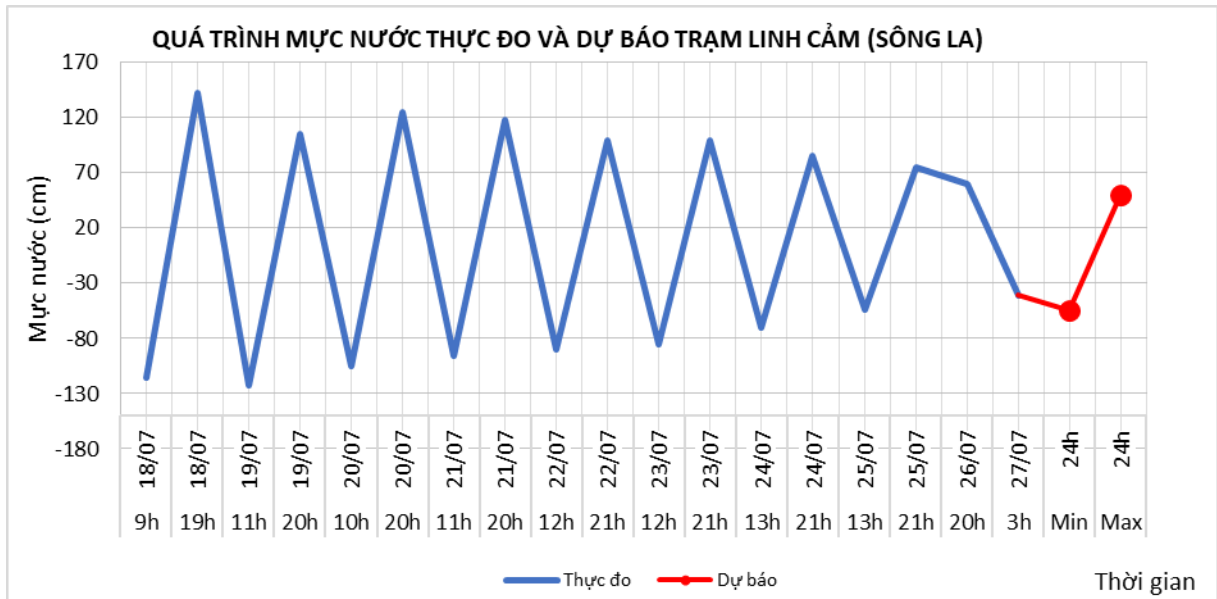
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm theo xu thế xuống; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm theo xu thế xuống; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

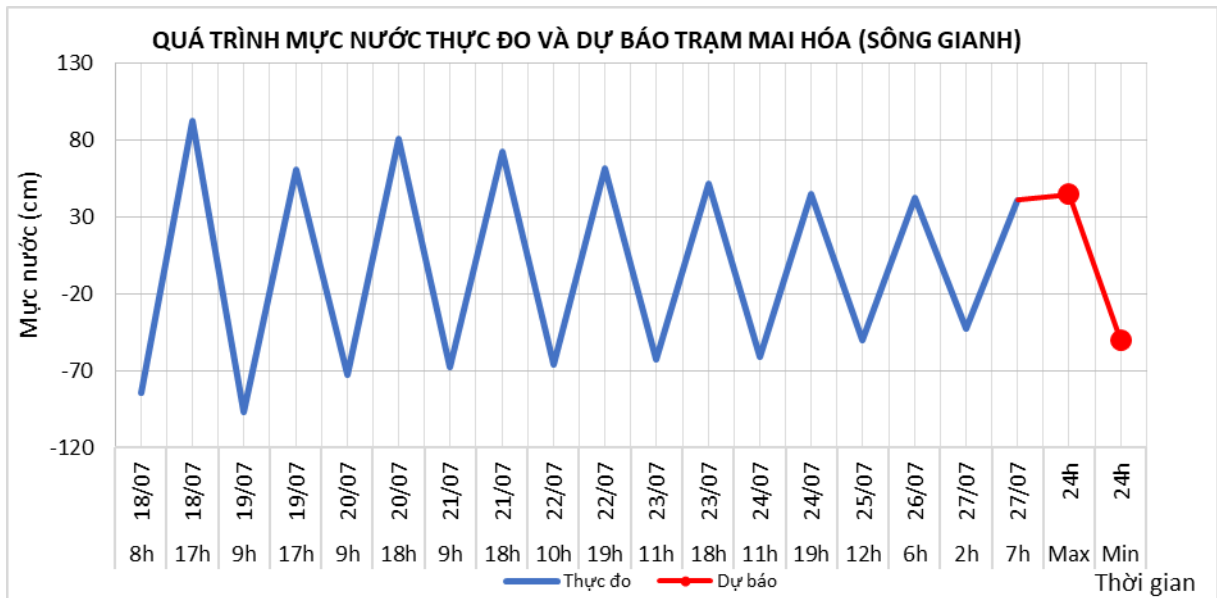
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



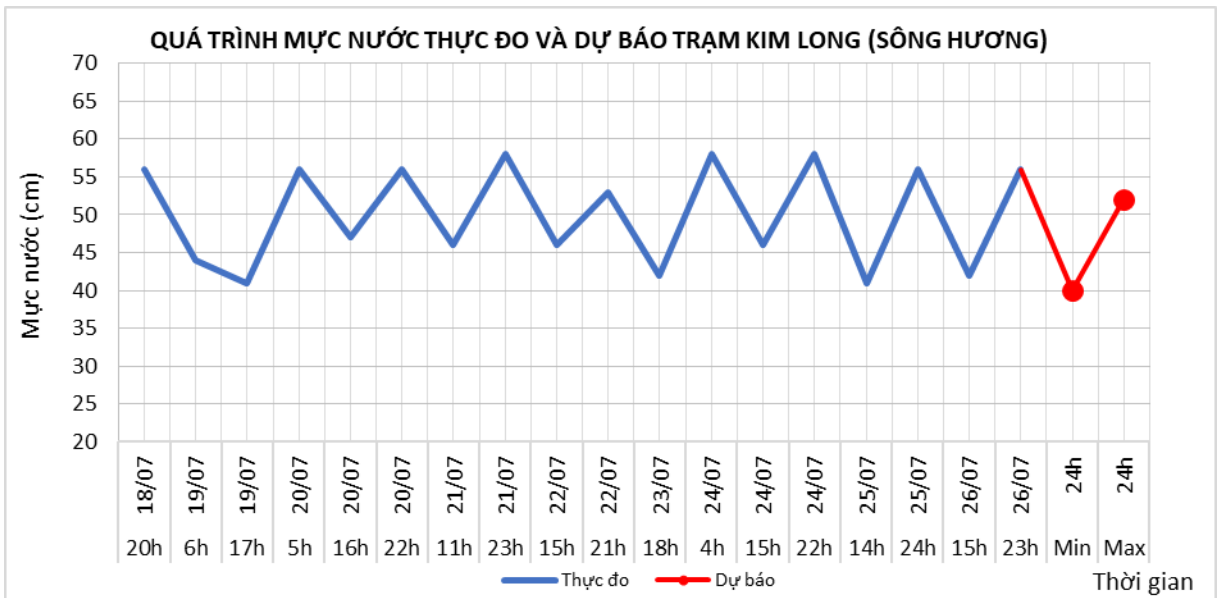
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



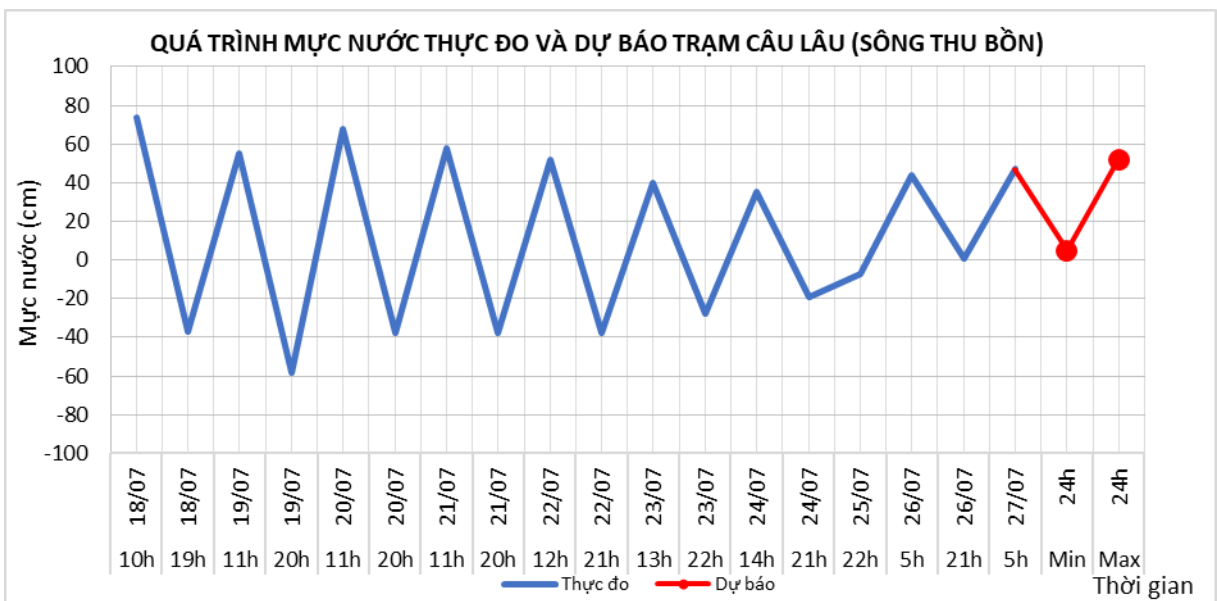
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



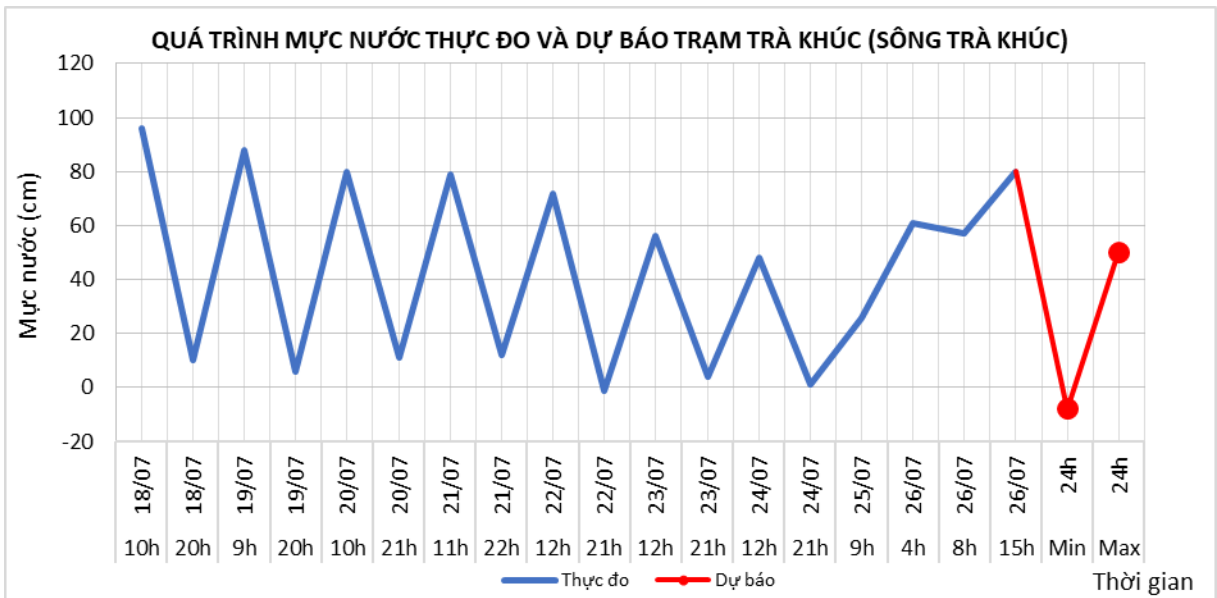
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

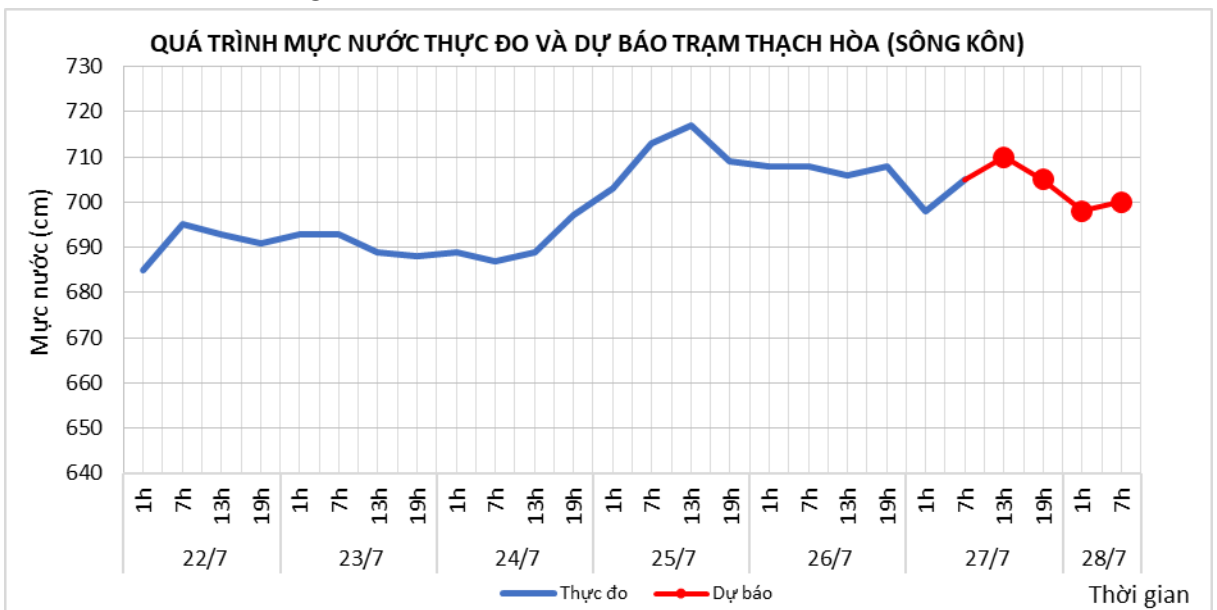
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đang lên do điều tiết của đập Thanh Hòa, mức nước lúc 7h 27/7 là 7,05m trên BĐ2 0,05m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động ở mức BĐ2.



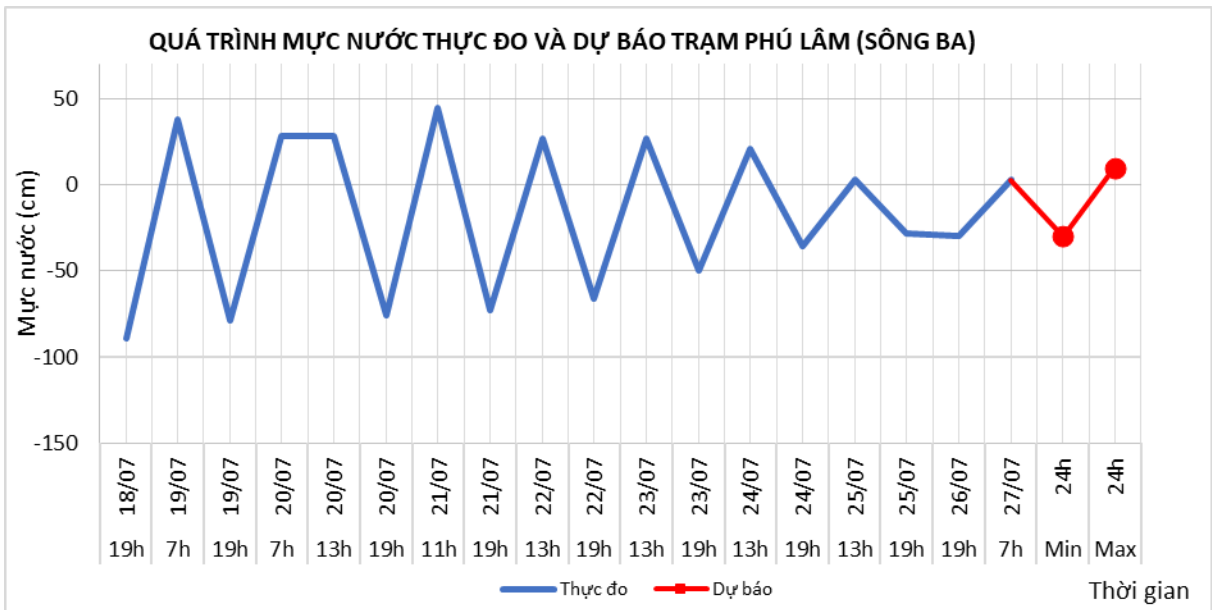
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

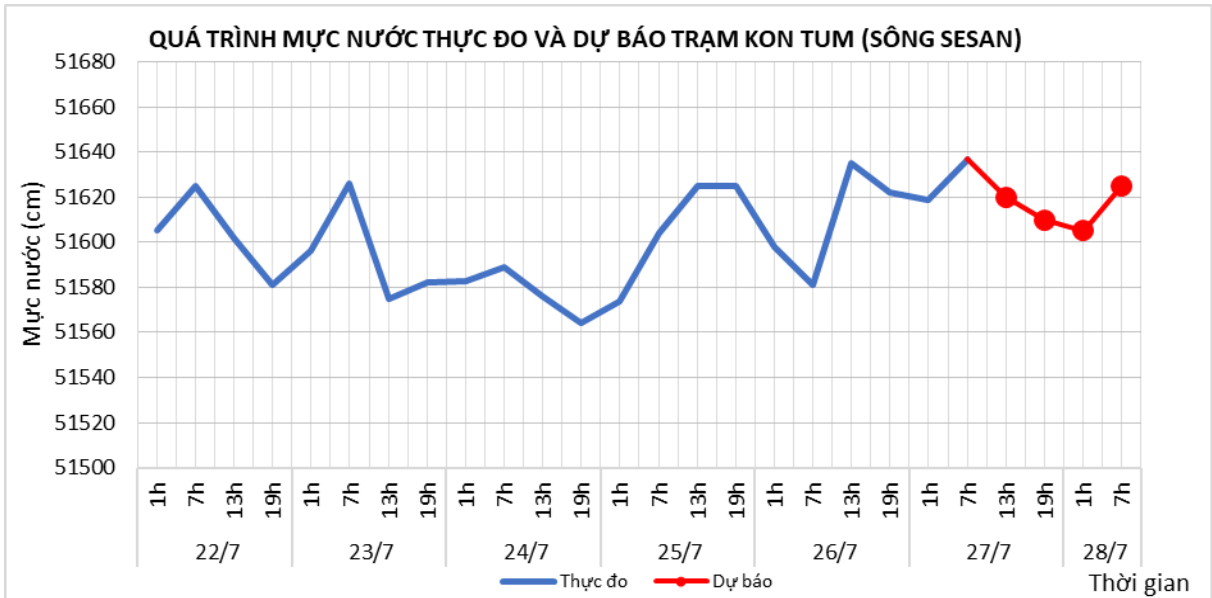
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.



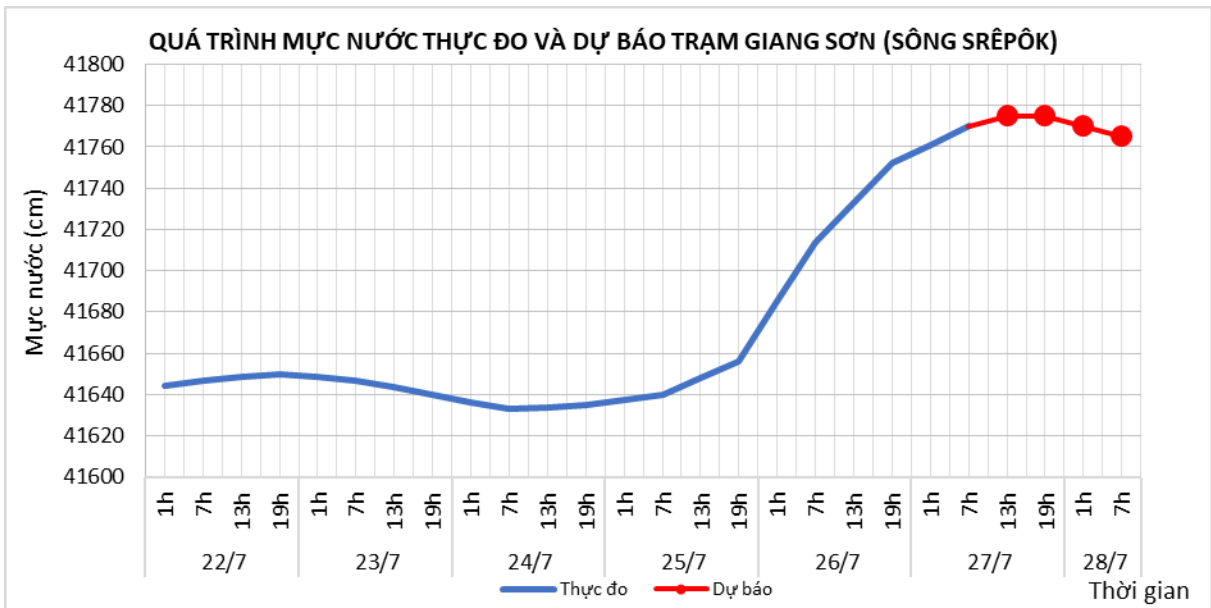
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi theo xu thế lên; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Đắc Nông (tại trạm thủy văn Đắc Nông) mực nước dao động do chịu ảnh hưởng của công trình cải tạo lòng hồ trung tâm TP. Gia Nghĩa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động

9. Khu vực Nam Bộ

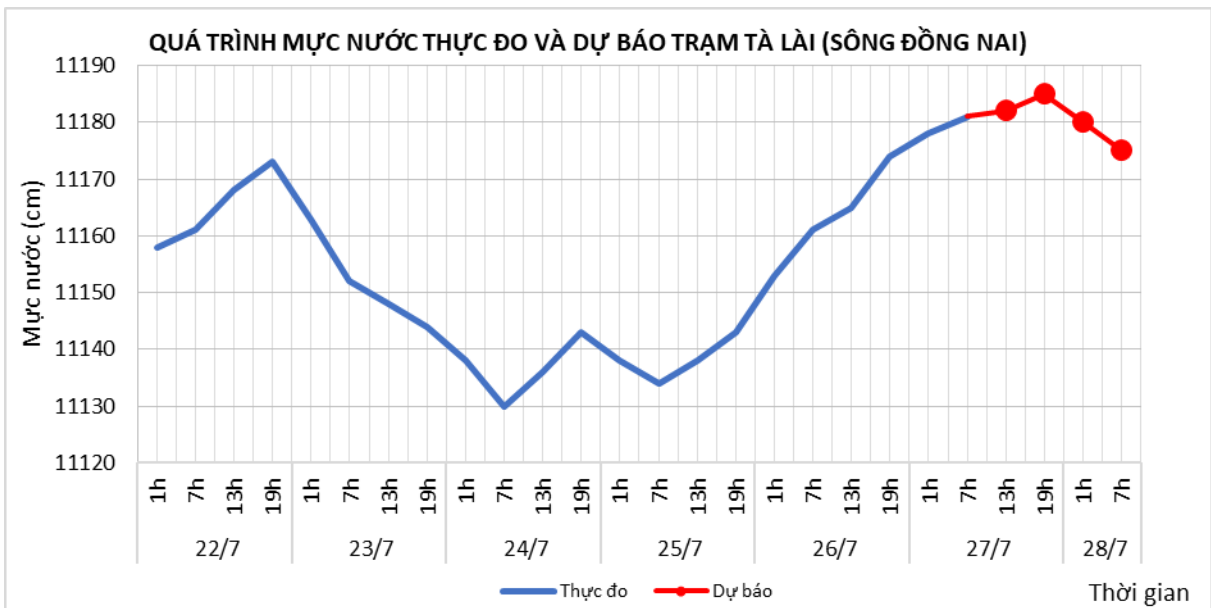
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động.



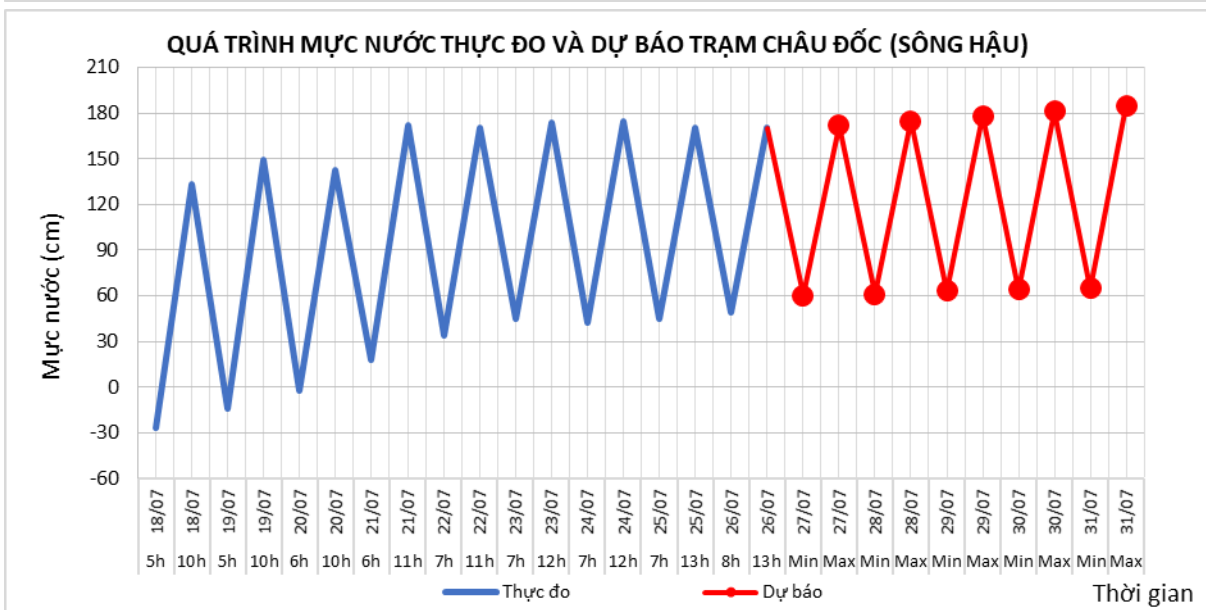
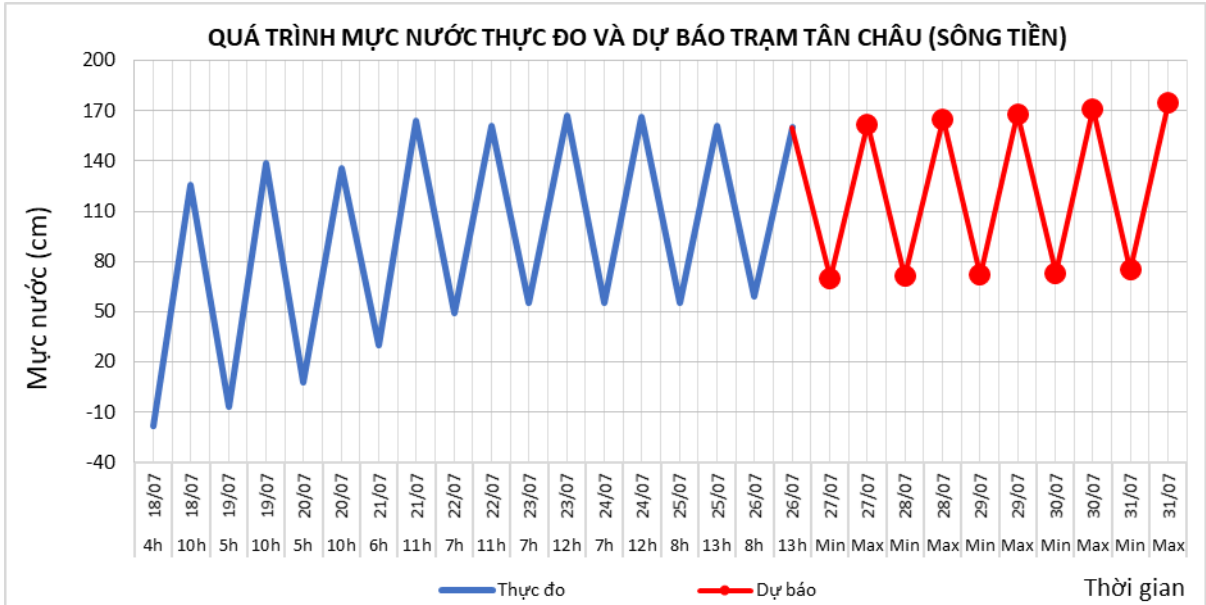
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 26/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,60m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,70m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 31/7, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,75m tại Châu Đốc ở mức 1,85m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-26/07	19h-26/07	1h-27/07	7h-27/07	13h-27/07		19h-27/07		1h-28/07		7h-28/07		13h-28/07		19h-28/07		1h-29/07		7h-29/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2011	2883	2986	2937	2000	↓	2700	↑	2350	↓	2600	↑								
Thao	Yên Bái	2500	2482	2475	2466	2460	↓	2480	↑	2480	⇒	2475	↓								
Thao	Phú Thọ	1212	1207	1209	1211	1210	↓	1200	↓	1195	↓	1190	↓								
Lô	Tuyên Quang	1337	1339	1355	1388	1364	↓	1340	↓	1365	↑	1390	↑								
Lô	Vũ Quang	659	640	601	591	590	↓	590	⇒	587	↓	585	↓								
Hồng	Hà Nội	142	132	140	136	140	↑	145	↑	150	↑	140	↓	150	↑	155	↑	160	↑	150	↓
Cả	Nam Đàn	5	52	20	25	15	↓	40	↑	10	↓	15	↑	30	↑	55	↑				
Kôn	Thanh Hòa	706	708	698	705	710	↑	705	↓	698	↓	700	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51635	51622	51619	51637	51620	↓	51610	↓	51605	↓	51625	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41734	41752	41764	41770	41775	↑	41775	⇒	41770	↓	41765	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11165	11174	11178	11181	11182	↑	11185	↑	11180	↓	11175	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	61	↓	34	↑	70	↑	30	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	54	↓	23	↑	65	↑	15	↓
Lục Nam	Lục Nam	42	↓	11	↑	55	↑	5	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	80	↓	27	↓	80	⇒	25	↓
Hoàng Long	Bến Đé	30	↓	2	↓	30	⇒	5	↑
Mã	Giàng (**)	97	↓	-20	↑	110	↑	-40	↓
La	Linh Cảm	60	↓	-41	↑	50	↓	-55	↓
Gianh	Mai Hóa	41	↓	-43	↑	45	↑	-50	↓
Hương	Kim Long	56	⇒	42	↑	52	↓	40	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	47	↑	1	↑	52	↑	5	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	80	↑	57	↑	50	↓	-8	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	3	⇒	-30	↓	10	↑	-30	⇒

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		26/07	27/07	28/07		29/07		30/07		31/07		26/07	27/07	28/07		29/07		30/07		31/07					
Sông Tiền	Tân Châu	160	↓	162	↑	165	↑	168	↑	171	↑	175	↑	59	↓	70	↑	71	↑	72	↑	73	↑	75	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	170	⇒	172	↑	175	↑	178	↑	181	↑	185	↑	49	↑	60	↑	61	↑	63	↑	64	↑	65	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 28/07

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Nguyễn Tiến Kiên